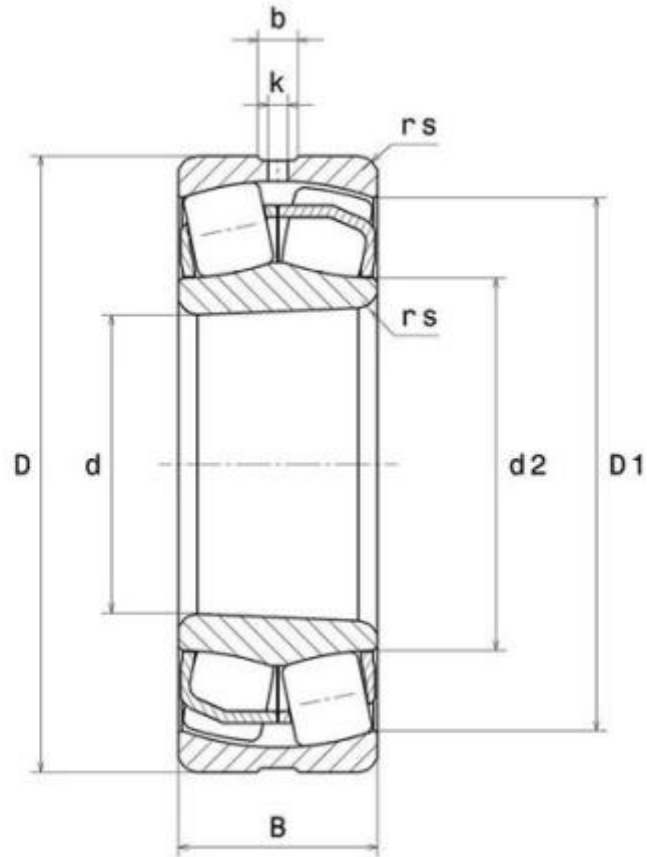


Vòng bi NTN 23026EMKW33



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	130 mm
D - Đường kính ngoài	200 mm
B - Chiều rộng	52 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	182,6 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm
Số lượng lỗ bôi trơn	3
b - Chiều rộng của rãnh bôi trơn	8,91 mm

k - Đường kính của lỗ bôi trơn	4 mm
Ống lót tham khảo	H3026
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	5,7 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	565 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	721 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	75,3 kN
e - Trị số giới hạn	0.22
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	2.94
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	3.01
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	4.48
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	3000 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	3600 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	138,8 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	137 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	8 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	191,2 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor